TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/DS-ST
Ngày: 25/05/2023
V/v:*"Tranh chấp hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Quỳnh Chi**
Các Hội thẩm nhân dân: **1.** Bà **Lưu Thị Kim Hiền**
2. Bà **Dương Thị Diễm**

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông **Hoàng Nam Hải -** Thư ký Tòa án nhân dân Quận Ba Đình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình tham gia phiên toà: Bà **Bùi Mai Phương** - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 05 năm 2023, Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 39/2023/TLST-DS ngày 23/03/2023 về việc *"Tranh hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST-DS ngày 14/04/2023; Quyết định hoãn phiên toà số 70/2023/QĐST-DS ngày 05/5/2023 giữa:

***Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín**
Trụ sở: 266-268 Nam Kỳ Khởi nghĩa, phường 8 quận 3, TP Hồ Chí Minh.
Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch Diễm** – Tổng Giám đốc
Đơn vị được ủy quyền: **Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (Công ty SBA)**
Trụ sở: 266-268 Nam Kỳ Khởi nghĩa, phường 8 quận 3, TP Hồ Chí Minh
Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thanh Hải** - Nhân viên Công ty
Vắng mặt

***Bị đơn*:** Bà **Nguyễn Thị Nguyên** - Sinh năm: 1981
HKTT: Số 14 ngách 127/37 Văn Cao, tổ 56, phường Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Ngày 08 tháng 2 năm 2022, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân Quận Ba Đình về việc "Tranh hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng" đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị Nguyên, đăng ký HKTT tại địa chỉ: Số 14 ngách 127/37 Văn Cao, tổ 56, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội . Trong đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn do ông Nguyễn Thanh Hải - đại diện theo ủy quyền - trình bày:

Ngày 07/08/2017, bà Nguyễn Thị Nguyên có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của bà Nguyên, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ Visa Credit Platinum số thẻ 436438 - 3245 với hạn mức sử dụng là **50.000.000** *(Năm mươi triệu)* đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, bà Nguyên đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là **54.287.000** *(Năm mươi tư triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn)* đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay bà Nguyên đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền **8.700.000** *(Tám triệu bảy trăm nghìn)* đồng (Thứ tự thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, kể từ ngày chuyển nợ quá hạn sẽ thanh toán theo thứ tự gốc trước, lãi sau).

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà Nguyên vẫn không có thiện chí trả nợ. Do bà Nguyên vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 16/03/2018 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Dư nợ gốc chuyển nợ quá hạn là **57.762.728** (*Năm mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm hai mươi tám*) đồng.

Từ ngày chuyển nợ quá hạn đến nay, bà Nguyên có thanh toán **15.400.000** (*Mười lăm triệu bốn trăm nghìn*) đồng (trong đó: 10.000.000 đồng ngày 17/10/2018; 400.000 đồng ngày 24/10/2018; 5.000.000 ngày 01/07/2022) (*Số tiền thanh toán được trừ vào gốc trước, lãi sau*).

Tổng số tiền bà Nguyên đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín là **19.100.000** *(Mười chín triệu một trăm nghìn)* đồng.

Tính đến ngày 25/05/2023, bà Nguyên còn nợ Ngân hàng các khoản sau:

- Nợ gốc: **42.362.728 (***Bốn mươi hai triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn bảy*

trăm hai mươi tám) đồng

- Lãi quá hạn: **97.224.090** *(Chín mươi bảy triệu hai trăm hai mươi tư nghìn không trăm chín mươi)* đồng

- Tổng cộng: **139.586.818** ***(****Một trăm ba mươi chín triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm mười tám)* đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu bà Nguyên có trách nhiệm thanh toán, tuy nhiên bà Nguyên vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký.

Nay, nguyên đơn yêu cầu:

1. Buộc bà Nguyễn Thị Nguyên phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 25/05/2023 là **139.586.818** ***(****Một trăm ba mươi chín triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm mười tám)* đồng.

2. Bà Nguyễn Thị Nguyên có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh sau ngày 25/05/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

3. Buộc Bà Nguyễn Thị Nguyên phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí, phí thi hành án, chi phí phát sinh liên quan

2. Bị đơn - bà Nguyễn Thị Nguyên

Ngay sau khi thụ lý Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng, tống đạt các văn bản cũng như thông báo cho bà Nguyên biết việc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đang khởi kiện bà tại Tòa án nhưng Tòa án không nhận được bất cứ phản hồi nào từ phía bà Nguyên.

Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần song bà Nguyên không có mặt cũng không có lời khai tại Tòa án.

Tại phiên toà

Nguyên đơn: *Ông Nguyễn Thanh Hải - đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - có Đơn xin vắng mặt và đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật. Theo đó, nguyên đơn vẫn giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án:*

1. *Buộc bà Nguyễn Thị Nguyên phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 25/05/2023 là* ***139.586.818*** *(Một trăm ba mươi chín triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm mười tám) đồng.*

2. *Bà Nguyễn Thị Nguyên có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh sau ngày 25/05/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.*

3. *Buộc Bà Nguyễn Thị Nguyên phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí, phí thi hành án, chi phí phát sinh liên quan*

***Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Nguyên vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nên Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật:

Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình xét xử vụ án.

Thư ký tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong việc tống đạt, niêm yết các văn bản của Tòa án, trong quá trình xét xử vụ án.

Nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Bị đơn vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần là từ chối thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, không chấp hành các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, gây khó khăn cho Tòa án.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX:

***1.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

***2.** Buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 25/05/2023 là **139.586.818** (Một trăm ba mươi chín triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm mười tám) đồng và lãi suất phát sinh cho đến khi tất toán khoản nợ.*

Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

***3. Về án phí:** Bị đơn phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.*

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án.

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng TMCP Sài gòn Thương tín (gọi tắt là Ngân hàng) được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với ngành nghề kinh doanh trong lĩnh vực tín dụng, tài chính, tiền tệ.

Bà Nguyễn Thị Nguyên – Bị đơn – Đăng ký HKTT tại địa chỉ: Số 14 ngách

127/37 Văn Cao, tổ 56, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội.

Như vậy, Tòa án nhân dân Quận Ba Đình thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với bà Nguyễn Thị Nguyên về việc *"Tranh chấp Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự là đúng thẩm quyền giải quyết vụ án theo lãnh thổ và loại việc.

[2] Về quan hệ pháp luật:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đây là tranh chấp hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng được quy định tại các điều Điều 463, 466 – Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Đối với hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng:

Ngày 07/08/2017, bà Nguyễn Thị Nguyên có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng) Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng (các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng).

Khi ký Hợp đồng tín dụng các bên đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không có dấu hiệu bị lừa dối, cưỡng ép, kể từ ngày hợp đồng được ký kết đã phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

Theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng nói trên, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ Visa Credit Platinum số thẻ 436438 - 3245 với hạn mức sử dụng là **50.000.000** *(Năm mươi triệu)* đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Lãi suất đã được các bên thỏa thuận

Tính đến ngày 16/03/2018, bà Nguyễn Thị Nguyên đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là **54.287.000** *(Năm mươi tư triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn)* đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, bà Nguyên đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền **8.700.000** *(Tám triệu bảy trăm nghìn)* đồng.

Từ ngày chuyển nợ quá hạn đến nay, bà Nguyên có thanh toán thêm số tiền **15.400.000** (*Mười lăm triệu bốn trăm nghìn*) đồng, trong đó ngày 01/07/2022 bà Nguyên đã thanh toán **5.000.000** (*Năm triệu*) đồng và từ đó đến nay bả Nguyên không thanh toán cho Ngân hàng khoản tiền nào nữa.

Tổng số tiền bà Nguyên đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín là **19.100.000** *(Mười chín triệu một trăm nghìn)* đồng.

Theo quy định tại điểm 18 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng thì bà Nguyên đã vi phạm thời hạn thanh toán.

Tạm tính đến ngày 25/05/2023, bà Nguyên còn nợ Ngân hàng khoản tiền gốc là **42.362.728** (*Bốn mươi hai triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm hai mươi tám)* đồng.

Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng nói trên được các bên ký kết hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật. Bà Nguyễn Thị Nguyên đã vi phạm cam kết thanh toán nợ gốc, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nguyên thanh toán tiền nợ gốc của Hợp đồng sử dụng tín dụng thẻ là **42.362.728 (***Bốn mươi hai triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm hai mươi tám)* đồng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phần Hạn mức của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng có quy định thời hạn cấp hạn mức.

Tại điểm 2, 18, 19 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng có quy định trách nhiệm thanh toán, thời hạn thanh toán và số tiền thanh toán của chủ thẻ, song trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ là vi phạm các thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng hạn mức đã ký. Do đó, Ngân hàng yêu cầu bà Nguyên thanh toán nợ gốc của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng hạn mức đã ký là **42.362.728 (***Bốn mươi hai triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm hai mươi tám)* đồng là có cơ sở để chấp nhận.

[3.2] Đối với yêu cầu tiền lãi:

Xét, tại điểm 22 - Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng có quy định "*Nếu chủ thẻ không thanh toán toàn bộ số tiền đến hạn đầy đủ vào trước vào hoặc trước ngày đến hạn, chủ thẻ phải thanh toán lãi cho Đơn vị phát hành thẻ đối với tất cả các khoản nợ được thể hiện trong TBGD hiên tại và bất kỳ khoản nợ nào phát sinh sau đó ....*" nên Ngân hàng yêu cầu bả Nguyên phải thanh toán khoản tiền lãi là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tạm tính đến ngày 25/5/2023, bà Nguyên còn nợ Ngân hàng khoản nợ lãi quá hạn là: **97.224.090** *(Chín mươi bảy triệu hai trăm hai mươi tư nghìn không trăm chín mươi)* đồng.

Như vậy, tạm tính đến ngày 25/05/2023, bà Nguyên còn nợ Ngân hàng các khoản sau:

- Nợ gốc: **42.362.728 (***Bốn mươi hai triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm hai mươi tám)* đồng
- Lãi quá hạn: **97.224.090** *(Chín mươi bảy triệu hai trăm hai mươi tư nghìn không trăm chín mươi)* đồng
- Tổng cộng: **139.586.818 (***Một trăm ba mươi chín triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm mười tám)* đồng.

[4] Từ những nhận định nêu trên, có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 271, Điều 273 - Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Các Điều 463, 466, 468 - Bộ luật Dân sự 2015;
- Điều 91, Điều 95, khoản 3 Điều 98 - Luật Các tổ chức tín dụng 2010;
- Nghị quyết 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;
- Các Điều 24, 27 - Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 về án phí;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng*" của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với bà Nguyễn Thị Nguyên

2. Buộc bà Nguyễn Thị Nguyên phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền còn nợ của Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng Visa Credit Platinum số thẻ 436438 - 3245 tạm tính đến ngày 25/05/2023 là: **139.586.818 (***Một trăm ba mươi chín triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm mười tám)* đồng, trong đó:

- Nợ gốc: **42.362.728 (***Bốn mươi hai triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm hai mươi tám)* đồng
- Lãi quá hạn: **97.224.090** *(Chín mươi bảy triệu hai trăm hai mươi tư nghìn không trăm chín mươi)* đồng

3. Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

4. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Nguyên phải nộp **6.979.341** *(Sáu triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn ba trăm bốn mươi mốt)* đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền **2.760.000** (*Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0007612 ngày 23/03/2023 tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

5. Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Nguyên phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Quận Ba Đình;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *THADS Quận Ba Đình;*
- *Lưu: VT, hồ sơ vụ án.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quỳnh Chi